

Số: 763 /TCT-KK

V/v xử lý cấp MST cho đơn vị có giấy phép chứng nhận đăng ký hoạt động nhưng không đăng ký thuế nhiều năm

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai

Trả lời công văn số 5797/CT-KK&KTT ngày 4/9/2013 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc xử lý cấp mã số thuế cho đơn vị có giấy phép chứng nhận đăng ký hoạt động nhưng không đăng ký thuế nhiều năm, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ vào các quy định tại:

- Điểm c, Khoản 2, Điều 165 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11:

*"2. Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và bị xoá tên trong sổ đăng ký kinh doanh trong các trường hợp sau đây: ...c) Không đăng ký mã số thuế trong thời hạn một năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh..."*

- Khoản 6, Điều 7 Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh:

*"6. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 165 của Luật Doanh nghiệp."*

- Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

*"3. Đối với các trường hợp doanh nghiệp vi phạm các điểm c, d, đ và e khoản 2, Điều 165 của Luật Doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo bằng văn bản về hành vi vi phạm và yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đến trụ sở của Phòng để giải trình. Sau 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thời hạn hẹn trong thông báo mà người được yêu cầu không đến thì Phòng Đăng ký kinh doanh ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh."*

- Điểm 3.3(c), Phần I và Điều 1, Mục I, Phần II Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/7/2007 hướng dẫn thi hành Luật quản lý thuế về đăng ký thuế:

*"c/ Mã số thuế 13 số (N<sub>1</sub>N<sub>2</sub>N<sub>3</sub>N<sub>4</sub>N<sub>5</sub>N<sub>6</sub>N<sub>7</sub>N<sub>8</sub>N<sub>9</sub>N<sub>10</sub>N<sub>11</sub>N<sub>12</sub>N<sub>13</sub>) được cấp cho:*

*- Các chi nhánh, văn phòng đại diện, cửa hàng, nhà máy của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh và kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan Thuế*

(trừ các Chi nhánh của Công ty nước ngoài mà trụ sở chính của Công ty đặt tại nước ngoài)...

Các đối tượng quy định tại điểm này được gọi là các "Đơn vị trực thuộc".  
Đơn vị có các đơn vị trực thuộc được gọi là "Đơn vị chủ quản". Các đơn vị trực thuộc không phân biệt hình thức hạch toán độc lập hay hạch toán phụ thuộc đều được cấp mã số thuế 13 số.

Các đơn vị trực thuộc chịu sự quản lý của đơn vị chủ quản nhưng đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan Thuế thì đơn vị chủ quản (có mã số thuế 10 số) của đơn vị trực thuộc phải thực hiện kê khai các đơn vị này vào "Bản kê các đơn vị trực thuộc" để cơ quan Thuế cấp mã số thuế 13 số...

... Đối tượng thuộc diện đăng ký thuế phải đăng ký thuế theo mẫu quy định với cơ quan thuế, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày: - Được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy chứng nhận đầu tư; ”

- Điểm 1.2, Mục I, Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm pháp luật về thuế:

“1.2. Phạt tiền 1.100.000, nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt tối thiểu không thấp hơn 200.000 đồng hoặc có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt tối đa không quá 2.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ trên 20 ngày trở lên.”

- Điểm 1, Mục IV, Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử lý vi phạm pháp luật về thuế:

“1. Phạt tiền 1 lần tính trên số thuế trốn, số thuế gian lận đối với người nộp thuế vi phạm lần đầu (trừ các trường hợp bị xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu thuế tại điểm 1.3, 1.4, Mục III, Phần B Thông tư này) hoặc vi phạm lần thứ hai mà có từ hai tình tiết giảm nhẹ trở lên khi có một trong các hành vi vi phạm sau đây:

1.1. Không nộp hồ sơ đăng ký thuế; không nộp hồ sơ khai thuế; hoặc nộp hồ sơ khai thuế sau chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 32 hoặc kể từ ngày hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 33 của Luật Quản lý thuế...”

Căn cứ vào các quy định nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần thời trang Sơn Kim (trụ sở tại TP. Hồ Chí Minh) có cửa hàng thời trang trực thuộc mở tại tỉnh Đồng Nai, cửa hàng được thành lập theo Giấy phép đăng ký hoạt động chi nhánh số 4713000521 cấp ngày 01/10/2008 do Phòng đăng ký kinh doanh cấp, ngành nghề kinh doanh: mua bán sản phẩm may mặc, nhưng đến nay chi nhánh (cửa hàng) vẫn chưa đăng ký thuế với Cục Thuế tỉnh Đồng Nai (quá thời hạn 5 năm) thì chi nhánh phải bị thu hồi Giấy phép đăng ký hoạt động chi nhánh và bị xử phạt về thuế theo quy định tại Điểm 1.2, Mục I, Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính. Cơ quan thuế không xác nhận nợ thuế, không thực hiện cấp mã số thuế đối với trường hợp này.

Ngoài ra, để có cơ sở xử lý cụ thể về thuế đối với trường hợp chi nhánh có đăng ký kinh doanh nhưng không đăng ký thuế, đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Nai phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý trên địa bàn kiểm tra xác định rõ từ khi được cấp Giấy phép đăng ký hoạt động chi nhánh đến nay, chi nhánh có hoạt động kinh doanh, phát sinh doanh thu, thu nhập không? Căn cứ kết quả kiểm tra thực tế, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai thực hiện xử phạt vi phạm về thuế theo quy định hiện hành.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đồng Nai biết. *[Signature]*

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Các Vụ: CS, PC (TCT);
- Lưu: VT, KK.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Trần Văn Phu**